

11	12/NQ- HĐQT/2021	04/10/2021	- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC) là đơn vị cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	100%
12	13/NQ- HĐQT/2021	15/10/2021	- Thông qua ngày chốt danh sách để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 là ngày 29/10/2021 - Thông qua ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 là ngày 25/11/2021	100%
13	14/NQ- HĐQT/2021	08/11/2021	- Thống nhất Thời gian, địa điểm, và nội dung về việc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%

6.1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Hội đồng quản trị chưa thành lập thành viên Hội đồng quản trị độc lập

6.1.5 Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức cho Quản trị công ty: Công ty luôn chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao kiến thức cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như cán bộ công nhân viên Công ty, đặc biệt là kiến thức về Quản trị công ty

6.1.6 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát công ty kiểm soát các vấn đề:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra
- Các nội dung thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.
- HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của nhà nước.

6.2 Ban kiểm soát

6.2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
-----	---------	--------------------------	-------

Nguyễn Trọng Trí	Trưởng Ban kiểm soát	3.200.000	8,08%
Trần Thị Bích	Thành viên Ban kiểm soát	0	0%
Dương Hỷ Phúc	Thành viên Ban kiểm soát	0	0%

6.2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Số lượng cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Trí	03	100%	
2	Trần Thị Bích	03	100%	
3	Dương Hỷ Phúc	03	100%	

6.2.3 Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2021, BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, triển khai việc kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty, cụ thể như sau :

- Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành, kiểm tra Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ mà Công ty đã ban hành trong năm.
- Tham dự đầy đủ cuộc họp của HĐQT công ty về kế hoạch SXKD hàng quý, hàng năm và đã có những ý kiến đóng góp và những vấn đề cần lưu ý đối với hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, phương án hợp tác kinh doanh, việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT và điều lệ của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty.

6.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban điều hành

6.3.1 Thù lao, thưởng các khoản lợi ích khác

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

6.3.2 Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ Công ty: không thực hiện

6.3.3 Hợp đồng giao dịch lớn với Công ty con: không có

6.3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định quản trị Công ty:

Cơ cấu điều hành và quản trị công ty được thiết lập và tuân thủ theo cách các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống quản trị của công ty được kiểm soát chặt chẽ các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng

7 BÁO CÁO KIỂM TOÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		794.911.460.658	789.549.673.667
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	445.507.482	613.098.152
1. Tiền	111		445.507.482	613.098.152
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		790.129.873.853	782.666.729.192
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a	16.308.480.749	11.180.851.658
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4a	3.814.597.272	3.813.597.272
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	793.286.844.574	791.022.329.004
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3,4,6,7	(25.568.837.662)	(25.638.837.662)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.7	2.288.788.920	2.288.788.920
IV. Hàng tồn kho	140	V.9	2.923.228.182	4.450.500.909
1. Hàng tồn kho	141		2.923.228.182	4.450.500.909
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.412.851.141	1.819.345.414
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		631.888.080	936.557.211
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.16b	780.963.061	882.788.203
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-